

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1785/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1095/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Thế B, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: 204/14 c, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đoàn Thùy Dương, sinh năm: 1986 và ông Ngô Thế Minh, sinh năm: 1991, là đại diện theo ủy quyền.

(Văn bản ủy quyền số công chứng 004764, quyển số 05/2025TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 15/5/2025 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Bích, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý dự án u.

Địa chỉ: t, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Cao e sinh năm: 1988, là đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Căn hộ số m, tòa S202, khu dân cư và công viên Phước Thiện, số 512 Nguyễn Xiển, khu phố 50, phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 98.000.000 (chín mươi tám triệu) đồng.

2. Phương thức thanh toán: Số tiền này bị đơn sẽ thanh toán một lần trong thời hạn 01 tháng, tính từ ngày 12/12/2025 đến hết ngày 11/01/2026.

3. Địa điểm thanh toán: Do hai bên tự thoả thuận hoặc tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Trường hợp bị đơn không trả đủ tiền như thỏa thuận thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành quyết định thu hồi toàn bộ số tiền bị đơn còn nợ.

5. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Án phí dân sự sơ thẩm là 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng, bị đơn tự nguyện chịu.

Nguyên đơn là người cao tuổi, được miễn nộp tạm ứng án phí.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008; đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 và năm 2022 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7, Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký